TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀNG SU PHÌ** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 13/2019/HSST Ngày 25/12/2019	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ- TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Danh Nhân.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Triệu Tiến Quang.**

2. Bà: **Nguyễn Thị Bích Hằng.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:Bà **Nguyễn Thị Khuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì tham gia phiên tòa: Ông **Lê Đức Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/QĐXXST-HS ngày 12/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: Cáo Văn S** (Tên gọi khác: Không); sinh năm:1977.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Cán bộ; Trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng CSVN đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng. Con ông: Cáo Chúng C; sinh năm: 1955; Con bà: Thèn Thị R; sinh năm: 1955; có vợ là L Thị C: sinh năm 1977; có 02 con sinh năm: 2005 và 2007. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/7/2019 đến ngày 20/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

2.Họ và tên: **Cáo Văn K**; (tên gọi khác: Không); sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng CSVN đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông: Cáo Chúng C: sinh năm: 1964; Con bà: Vàng Thị N; sinh năm: 1963. Có vợ là Tô Thị H; sinh năm: 1983; Có 01 con sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/7/2019 đến ngày 06/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

3. Họ và tên: **Vùi Văn L**; (tên gọi khác: Không) sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp:

Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng CSVN đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng; Con ông: Vùi Cò M: sinh năm: 1947; Con bà: Lý Thị N (đãchết); Có vợ: Lý Thị Dương H; sinh năm: 1993; Có 02 con; con sinh năm: 2014 và 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/7/2019 đến ngày 03/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

4. Họ và tên: **Vùi Văn K** (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12. nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng CSVN đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng. Con ông: Vùi Cò M: sinh năm: 1947; Con bà: Lý Thị N (đã chết); Có vợ: Lý Thị T; sinh năm: 1988; Có 03 con sinh năm: 2007; 2008 và 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/7/2019 đến ngày 29/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

5. Họ và tên: **Ly Văn P**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1980.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Ly Sào P; sinh năm: 1943; Con bà: Lù Thị C; sinh năm: 1941; có vợ là Lù Thị S; sinh năm: 1981; có 2 con sinh năm 2005 và 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 15/2014/HSST ngày 26/9/2014 bị TAND huyện H xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/7/2019, đến ngày 05/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

6. Họ và Tên: **Hoàng Văn G**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn H, xã Vĩ Thượng, huyện Quang Bình, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Hoàng Văn T; sinh năm: 1962; Con bà: Trần Thị T; sinh năm: 1963; có vợ là : Hoàng Thị H; sinh năm: 1988; có 03 con sinh năm 2009; 2014 và 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 14/2014/HSST ngày 20/11/2014 bị TAND huyện Quang Bình, tỉnh H xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích).

Ngày 03/8/2019 bị cáo ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Họ và tên: **Hoàng Văn P**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1980.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa:12/12; nghề nghiệp: Cán bộ; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, hiện nay đang bị đình

chỉ sinh hoạt đảng. Con ông: Hoàng Tiến D (đã chết); Con bà: L Thị R; sinh năm: 1939; có vợ là Nguyễn Thị S: sinh năm: 1972; Có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/7/2019, đến ngày 03/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

8. Họ và Tên: **Cáo Seo T**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Cán bộ; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng CSVN đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng. Con ông: Cáo Chúng C: sinh năm: 1964; Con bà: Vàng Thị N; SN: 1963. Có vợ là Tráng Thị D; sinh năm: 1989; Có 02 con sinh năm 2011 và 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/7/2019, đến ngày 06/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt

9. Họ và tên: **Vàng Văn S**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1984.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Cán bộ; Đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng CSVN đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng. Con ông: Vàng Sào C; sinh năm: 1959; con bà: L Thị C; sinh năm: 1960; có vợ là Vùi Thị B; sinh năm: 1985; có 02 con sinh năm 2010 và 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/7/2019, đến ngày 06/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

10. Họ và tên: **Lù Seo M**; (Tên gọi khác: Lù Văn Cường); Sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT chỗ ở: thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không. Con ông: Lù Sào M: sinh năm: 1973; Con bà: Ly Thị N; sinh năm: 1972; có vợ thứ nhất: Sùng Thị B; SN: 1998 (đã ly hôn); có 02 con sinh năm 2017 và 2018. Vợ thứ hai: Lù Thị H; sinh năm: 2001; có 01 con sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/7/2018, đến ngày 30/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông: **Cáo Chúng C**; SN: 1964

Nơi cư trú: thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H. Có đơn xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh: **Cáo Văn T**; SN: 1985.

Nơi cư trú:Thôn L, xã S, huyện H, Hà Giang. Có mặt.

+ Anh: **Cáo Chúng L**; SN: 1964.

Nơi cư trú:Thôn L, xã S, huyện H, Hà Giang. Có mặt.

+ Anh: **Hoàng Seo B**; SN: 1999.

Nơi cư trú:Thôn T, xã S, huyện H, Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 06/7/2019tại nhà ông Cáo Chúng C, sinh năm 1964, tại thôn L, xã S, huyện H, tỉnh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H bắt quả tang các đối tượng gồm: Hoàng Văn P, Ly Văn P, Lù Seo M, Cáo Văn K, Vùi Văn K đangđánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Quá trình bắt quả tang một số đối tượng gồm: Hoàng Văn G, Vàng Văn S và L Văn Namđã bỏ chạy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ những đồ vật, tài sản sau:

-Tiền Việt Nam tổng số: 8.205.000,đ (tám triệu hai trăm linh năm nghìn đồng), trong đó tiền thu giữ trên chiếu bạc 6.200.000,đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng);của các bị cáo là2.005.000đ (hai triệu không trăm linh năm nghìn đồng).

- 04 (bốn) mảnh vầu có kích thước 1,1 x 0,7 cm, một mặt bôi màu đen.

-01 (một) bát sành loại dùng để ăn cơm màu trắng đục có hoa văn màu đỏ, xanh, đường kính miệng bát 11cm (đã qua sử dụng).

- 01(một) bát sành màu trắng xanh có họa tiết màu xanh, đường kính miệng bát 14cm (đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra xác định được trưa ngày 06/7/2019, Cáo Văn S; Hoàng Văn P; Ly Văn P; Vùi Văn K; Vùi Văn L; Cáo Seo T, Cáo Văn K và Hoàng Văn G cùng ăn cơm uống rượu ở nhà ông Cáo Chúng C tại thôn L, xã S, huyện H *(đây cũng là nhà của Cáo Văn K và Cáo Seo T)*. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày mọi người ăn cơm xong ra ngồi uống nước thì Cáo Seo T và Vùi Văn K đi ra ngoài làm việc việc cá nhân. Trong lúc ngồi uống nước Cáo Văn S nảy sinh ý định rủ mọi người đánh bạc nên nói *"làm tí đi"*, những người ngồi uống nước lúc này gồm có Hoàng Văn P, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Cáo Văn K, Vùi Văn L đều nghe thấy và hiểu Cáo Văn S rủ mọi người đánh bạc. Cáo Văn K nói với Cáo Văn S là *"anh đi cắt quân đi"*. Sau khi Kính nói vậy, Cáo Văn S đi đến khu vực bếp nhà ông Cáo Chúng C dùng dao cắt 04 mảnh vầu,một mặt dùng nhọ nồi bôi đen, một mặt để màu tự nhiên của cây vầu để làm quân vị, trong quá trình cắt quân Cáo Văn S bảo Vùi Văn L lấy cho Sơn 02 chiếc bát, gồm 01 chiếc bát to và 01 chiếc bát nhỏ. Sau đó Cáo Văn S cho 04 quân vị vào chiếc bát to, úp chiếc bát nhỏ lên trên rồi mang đến vị trí mọi người ngồi uống nước bảo Vùi Văn L xóc cái cho mọi người đánh bạc, ai thắng sẽ cho Vùi Văn L tiền. Hoàng Văn P, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Cáo Văn K đều đồng ý để choL xóc cái.

Quá trình đánh bạc L không tham gia đặt cược mà chỉ xóc cái cho các bị can gồm Cáo Văn S, Hoàng Văn P, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Cáo Văn K sát phạt nhau. Các bị cáo quy ước với nhau bên tay phải của L là cửa chẵn, bên tay trái của L là cửa lẻ, sau khi L xóc cái, nếu mở bát ra trong bát có hai hoặc bốn quân vị có mặt cùng một mầu thì người đặt cửa chẵn sẽ thắng, nếu 03 quân vị có mặt cùng một màu thì người đặt cửa lẻ thắng. Những người tham gia đánh bạc đặt cược 2 bên cửa chẵn và cửa lẻ, nếu thắng sẽ nhận được số tiền bằng số tiền đã đặt cược, số tiền này do người nhận thầu ván bạc chi trả, thua sẽ bị mất tiền cho người nhận thầu, nếu tổng số tiền của những người thua nhiều hơn số người

thắng thì người nhận thầu được hưởng số tiền chênh lệch, nếu số tiền người thắng lớn hơn số tiền của người thua thì người nhận thầu phải bù thêm tiền của mình để trả cho người thắng, quá trình đánh bạc bất kỳ ai cũng có thể nhận thầu, mỗi ván các đối tượng đặt cược từ 10.000,đ trở lên.

Bị cáo Vùi Văn L xóc cái cho các đối tượng sát phạt nhau, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Cáo Seo T trở về nhà và tham gia đánh cùng các đối tượng được khoảng 20 phút thì Thưởng bị thua hết số tiền 400.000,đ không đánh nữa đi về. Đến khoảng 15 giờ 30 phút thì Vùi Văn K quay lại nhà ông Cáo Chúng C và tham gia đánh bạc cùng mọi người, khi Kinh đến thì L nghỉ không xóc cái để đi về, Kinh vào vị trí L ngồi xóc cái thay L và trực tiếp tham gia cá cược, sát phạt với các đối tượng. Trong thời gian L xóc cái thì Ly Văn P và Hoàng Văn G mỗi người cho L 50.000 đồng, Cáo Văn K và Cáo Văn S mỗi người cho L 20.000,đ; Hoàng Văn P cho L 10.000,đ.

Các đối tượng sát phạt nhau đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Lù Seo M đến nhà ông Cáo Chúng C chơi, thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng sử dụng 500.000,đ để chơi bạc, tiếp đến là L Văn Xăng, Lù Văn Nam và Vàng Văn S cũng đến và tham gia đánh bạc.

Trong quá trình các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 30 Lù Seo M thua hết tiền nên nghỉ chơi lên giường nằm ngủ, sau đó Cáo Văn S thua hết tiền nên đi về nhà tại thôn L, L Văn Xăng nghỉ và đi ra khỏi nhà ông Cáo Chúng C, Hoàng Văn P nghỉ nhưng ngồi tại chỗ xem các đối tượng còn lại tiếp tục sát phạt nhau. Khi cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H bắt quả tang thì các đối tượng gồm Hoàng Văn G, Vàng Văn S và L Văn Nam đã cầm tiền bỏ chạy. Hoàng Văn P, Ly Văn P, Lù Seo M, Cáo Văn K, Vùi Văn K bị bắt giữ cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức sóc bát, sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền Việt Nam đồng, cụ thể như sau:

1. Bị cáo Cáo Văn S khai nhận: Trưa ngày 06/7/2019 bị cáo đến nhà ông Cáo Chúng C để ăn cơm uống rượu. Khoảng 14 giờ thì mọi người ăn cơm xong ra ngồi uống nước, bị cáo nảy sinh ý định rủ mọi người đánh bạc nên nói với Hoàng Văn P, Ly Văn P, Vùi Văn L, Cáo Văn K và Hoàng Văn G là *"Làm tí đi",* sau đó Cáo Văn K bảo bị cáo đi cắt quân vị, bị cáo xuống bếp cắt 04 quân vị, bôi đen một mặt, mặt còn lại để nguyên. Trong lúc cắt quân vị, bị cáo bảo Vùi Văn L xuống chạn bát lấy cho bị cáo 02 chiếc bát, khi L mang bát đến nơi, bị cáo để 04 quân vị vào trong chiếc bát to rồi úp chiếc bát nhỏ lên, mang đến vị trí mọi người đang ngồi uống nước bảo L xóc cái hộ, ai thắng sẽ cho tiền, L và các bị cáo khác đều đồng ý. Trước khi đánh bạc bị cáo vay của Cáo Văn K 500.000,đ, mỗi ván bị cáo đặt cược từ 50.000,đ trở lên, bị cáo cho L 50.000,đ. Số tiền còn lại trong quá trình đánh bị thua hết nên bị cáo nghỉ đi về nhà.

2. Bị cáo Cáo Văn K khai nhận:Trong quá trình ngồi ăn cơm, uống nước mọi người có rủ nhau về việc đánh bạc thì Cáo Văn S nói với mọi người là *"làm tí đi"*, bị cáo và mọi người hiểu ý Cáo Văn S rủ mọi người đánh bạc nên bảo Cáo Văn S đi chuẩn bị quân vị, Cáo Văn S đi làm quân vị đồng thời sai Vùi Văn L đi lấy 02 chiếc bát để sử dụng vào việc xóc quân vị. Bị cáo sử dụng số tiền 500.000,đ để tham gia sát phạt cùng mọi người, mỗi ván bị cáo đặt cược từ

10.000,đ đến 50.000,đ, trong quá trình chơi Kính cho L 20.000,đ đồng tiền công xóc cái.

3. Bị cáo Vùi Văn L khai nhận: Khoảng 12 giờ trưa ngày 06/7/2019, bị cáo đi cùng anh trai là Vùi Văn K đến nhà ông Cáo Chúng C chơi, do không biết uống rượu nên L nên giường nằm, đến khoảng 14 giờ cùng ngày mọi người ăn cơm xong thì L xuống uống nước cùng. Cáo Văn S đi cắt quân vị và bảo L đi lấy cho 02 chiếc bát, L biết Cáo Văn S bảo mình đi lấy bát để đánh bạc nên đến vị trí chạn bát của gia đình ông C lấy 02 chiếc bát sành gồm 01 bát to và 01 bát nhỏ mang đến cho Cáo Văn S. Sơn bảo với L xóc cái hộ cho mọi người chơi, nếu ai thắng thì sẽ cho tiền, bị cáo ngồi ở vị trí uống nước, tựa lưng vào giường ngủ ở gian thứ 4 ngôi nhà để xóc cái cho Cáo Văn S, Hoàng Văn P, Ly Văn P, Vùi Văn L, Cáo Văn K và Hoàng Văn G cá cược, sát phạt nhau. Quá trình xóc cái do không có tiền nên bị cáo không tham gia cá cược, mà sau khi xóc xong để bát xuống cho các đối tượng tham gia chơi tự nhận thầu với nhau, trong quá trình xóc cái bị cáo được các bị can khác cho tổng cộng 150.000,đ, đến khoảng 15 giờ 30 phút khi Vùi Văn K đến thì bị cáo nghỉ đi về nhà, Kinh vào vị trí bị cáo ngồi xóc cái thay. Đến ngày 01/11/2019 bị cáo đã giao nộp số tiền 150.000,đ.

4. Bị cáo Vùi Văn K khai nhận: Trưa ngày 06/7/2019 bị cáo đi cùng em trai mình là Vùi Văn L đến nhà ông Cáo Chúng C chơi, khi đến nơi bị cáo ăn cơm, uống rượu cùng mọi người đến khoảng 14 giờ cùng ngày bị cáo rời nhà ông C đi đến thôn Thượng, xã S để giải quyết việc cá nhân, khoảng 15 giờ 30 phút bị cáo quay lại nhà ông Cáo Chúng C thấy L đang ngồi xóc cái cho Cáo Văn S, Hoàng Văn P, Ly Văn P, Cáo Văn K và Hoàng Văn G sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, bị cáo ngồi uống nước sau đó đến tham gia cùng mọi người thì L không xóc cái nữa mà đứng dậy đi về. Bị cáo ngồi vào vị trí của L tiếp tục xóc cái với mục đích để cá cược, sát phạt với mọi người, bị cáo sử dụng số tiền 750.000,đ tham gia cá cược, mỗi ván bị cáo đặt từ 50.000,đđến 100.000,đ, quá trình đánh bị cáo thua 650.000,đ.

5. Bị cáo Ly Văn P khai nhận:Sáng ngày 06/7/2019 bị cáo đến nhà ông Cáo Thiến D, trú tại thôn L, xã S để mua trâu, tuy nhiên do không mua được trâu nên bị cáo sang nhà ông Cáo Chúng C chơi và ăn cơm, uống rượu với mọi người. Sau khi ăn cơm xong bị cáo sử dụng tiền của mình để tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo khác. Trong quá trình chơi bị cáo để tiền ở trước mặt, không đếm nên không biết thắng hay thua, khi Cơ quan Công an bắt quả tang các đối tượng khác đã vơ tiền của bị cáo rồi bỏ chạy, trong túi bị cáo chỉ còn 400.000,đ và đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra khi bị bắt quả tang.

6. Bị cáo Hoàng Văn G khai nhận: Bị cáo có mối quan hệ quen biết với Cáo Văn K nên ngày 06/7/2019 bị cáo đến nhà Kính (nhà ông Cáo Chúng C) để chơi và ăn cơm cùng gia đình, sau khi ăn cơm xong bị cáo sử dụng số tiền 700.000,đ tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo khác, quá trình chơi bị cáo cho L 50.000,đ tiền công xóc cái, mỗi ván bạc bị cáo đặt cược từ 50.000,đ đến 100.000,đ. Khi Cơ quan Công an bắt quả tang bị cáo để lại tiền trên mặt sàn nhà rồi bỏ chạy, đến ngày 03/8/2019 bị cáo đến Công an huyện H để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình.

7. Bị cáo Hoàng Văn P khai nhận: Trưa ngày 06/7/2019 bị cáo ăn cơm, uống rượu ở nhà ông Cáo Chúng C cùng Cáo Văn S, Vùi Văn K, Ly Văn P, Cáo Văn K, Cáo Seo T và Hoàng Văn G. Vùi Văn L có mặt nhưng không tham gia ăn cơm cùng, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì tham gia đánh bạc cùng mọi người, khi tham gia đánh bạc trong người bị cáo có 2.005.000,đ. Đây là số tiền bị cáo mang theo để mua đồ dùng cho gia đình, quá trình chơi bị cáo chỉ sử dụng 500.000,đ. Sau khi thua hết số tiền trên bị cáo nghỉ không chơi nữa, ngồi xem mọi người đánh. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra bắt quả tang bị cáo bị tạm giữ số tiền 1.505.000,đ.

8. Bị cáo Cáo Seo T khai nhận: Sau khi ăn cơm cùng mọi người, khoảng 14 giờ bị cáo đi cắt cỏ cho dê, đến khoảng 15 giờ thì quay về nhà, thấy mọi người đang đánh bạc bằng hình thức xóc bát, bị cáo đã sử dụng số tiền 400.000,đ có trong người để tham gia sát phạt cùng mọi người, sau khi chơi được khoảng 20 phút bị cáo thua hết số tiền trên nên nghỉ, đi đến xã Pờ Ly Ngài, huyện H giải quyết việc cá nhân. Đến ngày 10/7/2019 bị cáo đã đến Công an huyện H để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình.

9. Bị cáo Lù Seo M khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 06/7/2019 bị cáo đến nhà ông Cáo Chúng C chơi, khi đến nơi bị cáo thấy Cáo Văn S, Hoàng Văn P, Ly Văn P, Cáo Văn K,Hoàng Văn G và Vùi Văn K đang ngồi đánh bạc bằng hình thức xóc bát, bị cáo ngồi uống nước khoảng 10 phút sau đó sử dụng số tiền 500.000,đ để tham gia sát phạt cùng mọi người, mỗi ván bị cáo đặt cược số tiền từ 10.000,đ đến 50.000,đ. Khi bị cáo ngồi chơi được một lúc thì thấy L Văn Xăng, L Văn Nam và Vàng Văn S đến tham gia chơi cùng. Quá trình đặt cược bị cáo thua hết số tiền 500.000,đnên lên giường nằm ngủ cho đến khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đến bắt quả tang.

10. Bị cáo Vàng Văn S khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 06/7/2019 bị cáo đến nhà ông Cáo Chúng C chơi thì thấy Cáo Văn K, Hoàng Văn P, Ly Văn P, Lù Seo M, Vùi Văn K, L Văn Nam và Hoàng Văn G đang ngồi đánh bạc bằng hình thức xóc bát, bị cáo sử dụng số tiền 200.000 đồng để đặt cược cùng mọi người, mỗi ván bị cáo đặt cược từ 50.000,đ trở lên, khi Cơ quan Công an huyện đến bắt quả tang bị cáo cầm theo số tiền 50.000,đ bỏ chạy. Đến ngày 10/7/2019 bị cáo đến Công an huyện H để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình. Ngày 01/11/2019 giao nộp số tiền 50.000,đ bị cáo cầm theo khi bỏ chạy.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/7/2019 của Công an huyện H số tiền dùng để đánh bạc thu được tại chiếu bạc là 6.200.000,đ; thu của bị cáo Ly Văn P: 400.000,đ; Vùi Văn K: 100.000,đ; Vùi Văn L giao nộp 150.000,đ; Vàng Văn S giao nộp 50.000,đ.Vì vậy số tiền 6.900.000,đ được xác định là tiền của các bị cáo dùng để đánh bạc ngày 06/7/2019.

Cơ quan CSĐT Công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số tiền đã thu giữ và kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật (VNĐ).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam và các biện pháp ngăn chặn khác đối với các bị cáo theo qui định.

Cáo trạng số 13/ CT-VKSHSP ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo: Cáo Văn S, Cáo Văn K, Vùi Văn L, Vùi Văn K, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Hoàng Văn P, Cáo Seo T, Lù Seo M, Vàng Văn S về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích về tính chất của vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Cáo Văn S, Cáo Văn K, Vùi Văn L, Vùi Văn K, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Hoàng Văn P, Cáo Seo T, Lù Seo M, Vàng Văn Svề tội Đánh bạc.

Về áp dụng điều luật và hình phạt:

-Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo:

+ Cáo Văn S: Từ 22 đến 27 triệu đồng.

+ Hoàng Văn P: Từ 20 đến 25 triệu đồng

+ Vàng Văn S: Từ 20 đến 25 triệu đồng.

-Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo:

+ Ly Văn P: Từ 20 đến 25 triệu đồng

+ Hoàng Văn G:Từ 20 đến 25 triệu đồng.

-Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo:

+ Cáo Văn K từ 13 tháng đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Vùi Văn K từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Vùi Văn L từ 11 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 22 đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Cáo Văn Thưởng; Lù Seo M từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án**:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 6.900.000,đ (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 bát sứ*;* 04 quân bài bằng mảnh vầu là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn P số tiền 1.505.000đ *(Một triệu năm trăm linh lăm nghìn đồng).*

- Về án phí**:** Các bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo nhất trí với tội danh mà VKS đã truy tố, bị cáo có ý kiến đề nghị VKS giảm mức hình phạt.

Tại phiên toà các bị cáo được nói lời sau cùng, tỏ ra biết ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về địa phương tiếp tục rèn luyện, chấp hành tốt pháp luật để trở thành công dân tốt trong cộng đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tố tụng giải quyết vụ án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều đảm bảo tính hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và vật chứng của vụ án, như vậy đã có đủ chứng cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 17 giờ 40 phút ngày 06/7/2019 đã có 12 bị cáo đã cùng tham gia đánh bạc công khai bằng hình thức xóc đĩa nhằm sát phạt nhau bằng tiền. Quá trình đánh bạccác bị cáo quy ước với nhau bên tay phải của người xóc cái là cửa chẵn, bên tay trái là cửa lẻ,cách thức chơi là sử dụng 02 chiếc bát; 04 quân bài làm bằng cây vầu một mặt đen, một mặt trắng cho vào 02 bát rồi úp bát lên để cho người cầm cái xóc, nếu mở bát ra trong bát có hai hoặc bốn quân vị có mặt cùng một màu thì người đặt cửa chẵn sẽ thắng, nếu 03 quân vị có mặt cùng một màu thì người đặt cửa lẻ thắng. Những người tham gia đánh bạc đặt cược 2 bên cửa chẵn và cửa lẻ, nếu thắng sẽ nhận được số tiền bằng số tiền đã đặt cược, số tiền này do người nhận thầu ván bạc chi trả, thua sẽ bị mất tiền cho người nhận thầu, nếu tổng số tiền của những người thua nhiều hơn số người thắng thì người nhận thầu được hưởng số tiền chênh lệch, nếu số tiền người thắng lớn hơn số tiền của người thua thì người nhận thầu phải bù thêm tiền của mình để trả cho người thắng, quá trình đánh bạc bất kỳ ai cũng có thể nhận thầu, mỗi ván các đối tượng đặt cược theo ý muốn nhưng phải từ 10.000đ trở lên. Khi bị bắt quả tang đã xác định được số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.900.000,đ (sáu triệu chín trăm nghìn đồng). Như vậy việc truy tố, xét

xử các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý của nhà nước và cũng là nguyên nhân tác động xấu đến cuộc sống gia đình, là nguy cơ dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy cần xử phạt nghiêm minh thì mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét về mặt chủ quan tội phạm, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ phạm tội là tư lợi, mục đích là nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau.

[4]Xét tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Cáo Văn S khi các bị cáo khác có mặt tại nhà ông Cáo Chúng C ngồi uống nước, để thoả mãn cho ý định của mình muốn chơi bạc, bị cáo đã khởi xướng việc đánh bạc, khi các bị cáo khác đồng ý đã chủ động đi cắt quân bài, còn Vùi Văn L chuẩn bị 02 bát sau đó mang ra giữa nhà để các bị cáo đã tham gia chơi bạc. Bị cáo đã sử dụng 500.000,đ để chơi bạc, khi hết tiền đã không tham gia nữa. Trước lúc chơi bạc bị cáo và mọi người thống nhất cho Vùi Văn L xóc cái hộ, sau đó ai thắng sẽ cho tiền, bị cáo cho cho L 50.000,đ. Tuy không đứng ra tổ chức, phân công cho từng bị cáo chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện phạm tội nhưng thấy rằng vai trò của bị cáo là tích cực tham gia để các bị cáo khác tham gia. Xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền với mức cao hơn các bị cáo khác để tước đi một phần thu nhập thì mới đảm bảo tính nghiêm minh và phù hợp với loại tội phạm này. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, thấy rằng trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng đặc biệt khó khăn, khi hết tiền bị cáo đã về nhà không tham gia đến cùng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo: Ly Văn P, Hoàng Văn G có nhân thân xấu, bị cáo Ly Văn P năm 2014 đã bị xét xử về tội đánh bạc, đã được xoá án tích, lần này tham gia chơi bạc ngay từ đầu. Bị cáo Hoàng Văn G năm 2014 bị TAND huyện Quang Bình xét xử về tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích). Do đó phải xử phạt bằng hình thức phạt tiền nhằm tước đi một phần thu nhập của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm khắc của hình phạt và mới có tác dục giáo dục bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Phong là người dân tộc thiểu số sống tại vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo Giáp ra đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Còn bị cáo Hoàng Văn P sử dụng 500.000,đ chơi bạc thua hết không tham gia nữa, Vàng Văn S có đến tham gia chơi bạc với số tiền 200.000,đ khi đang chơi thì bị bắt quả tang. Do bị cáo Hoàng Văn P, Vàng Văn S Sơn có thu nhập ổn định nên cũng cần áp dụng hình phạt tiền để tước đi một phần thu nhập của bị cáo nhằm giáo dục và dăn đe đối với loại tội phạm này.

Đối với bị cáo Cáo Văn K khi mọi người khởi xướng chơi xóc đĩa tại nhà, bị cáo nhất trí ngay và sử dụng 750.000,đ để chơi bạc. Đối với bị cáo Vùi Văn K sau khi mọi người đang chơi bị cáo đã tham gia với vai trò xóc cái và cùng chơi bạc với số tiền 750.000,đ. Đối với Cáo Seo T không tham gia từ đầu, khi về nhà có tham gia chơi bạc với 400.000đ, còn Vùi Văn L khi mọi người nhờ xóc cái, sau đó sẽ cho tiền bị cáo đã tích cực tham gia và được hưởng 150.000,đ, khi Vùi Văn K đến thì bị cáo không xóc cãi nữa, như vậy bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm về hành vi đánh bạc cùng với các bị cáo khác. Đối với Vùi Văn K mặc dù đến sau nhưng đã trực tiếp xóc cái và tham gia chơi bạc với số tiền 750.000,đ. Đối với Lù Seo M đến nhà ông C thấy mọi người chơi bạc bị cáo sử dụng 500.000,đ do bị thua không chơi nữa. Xét thấy các bị cáo đều có hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt là giáo dục và ngăn ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do vậy cần áp dụng qui định về đồng phạm để quyết định hình phạt cho từng bị cáo.

Đối với Lìu Văn X và Lìu Văn N đã bỏ trốn đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[5]Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 điều 321 Bộ luật hình sự qui định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà thấy rằng hầu hết các bị cáo đều là lao động tự do, các bị cáo đa số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo khi bị xử phạt tù cho hưởng án treo.

[6]Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Hồi đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là số tiền 6.900.000đ *(Sáu triệu chín trăm nghìn đồng)* là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 1.505.000,đ*(Một triệu năm trăm linh lăm nghìn đồng)* thu trong người của Hoàng Văn P không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí. Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo:Cáo Văn S, Cáo Văn K, Vùi Văn L, Vùi Văn K, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Hoàng Văn P, Cáo Seo T, Lù Seo M, Vàng Văn S về tội Đánh bạc.

2.Hình phạt:

-Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cáo Văn S, Hoàng Văn P và Vàng Văn S:

+ Xử phạt bị cáo Cáo Văn S 26.000.000,đ (Hai mươi sáu triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 21.000.000,đ (Hai mươi mốt triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo Vàng Văn S 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng).

-Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ly Văn P, Hoàng Văn G.

+ Xử phạt bị cáo Ly Văn P 22.000.000,đ (Hai mươi hai triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G 22.000.000,đ (Hai mươi hai triệu đồng).

-Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Cáo Văn K, Vùi Văn L, Vùi Văn K, Cáo Seo T, Lù Seo M:

+ Xử phạt bị cáo Cáo Văn K 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Vùi Văn K 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (hai mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã , huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Vùi Văn L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Cáo Seo T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Lù Seo M 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã S, huyện H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đối với các bị cáo được hưởng án treo, trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn bằng hình thức bảo lĩnh đối với: Cáo Văn S, Cáo Văn K, Vùi Văn L, Ly Văn P, Hoàng Văn P, Cáo Seo T, Lù Seo M, Vàng Văn S và cấm đi khỏi nơi cư trú đối với: Hoàng Văn G, Vùi Văn K.

3.Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.900.000,đ *(Sáu triệu chín trăm nghìn đồng)*. Tịch thu tiêu huỷ: 04 mảnh vầu có kích thước 1,1 x 0,7 cm; 02 bát sành (đều qua sử dụng).

Trả lại cho Hoàng Văn P 1.505.000,đ *(Một triệu năm trăm linh lăm nghìn đồng)*. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án huyện H ngày 04/12/2019.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo; Cáo Văn S, Cáo Văn K, Vùi Văn L, Vùi Văn K, Ly Văn P, Hoàng Văn G, Hoàng Văn P, Cáo Seo T, Lù Seo M, Vàng Văn S mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ***(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Cao Danh Nhân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh và huyện HSP;
- Công an HSP;
- Chi cục THADS HSP;
- Các bị cáo; người liên quan
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS+THAPT.